| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VĨNH YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

*Vĩnh Yên, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

Số: 97/2023/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 218/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023 giữa:

*Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1996;

*Bị đơn:* Anh Trần Hoài N, sinh năm 1996.

Cùng địa chỉ: Số nhà X, ngõ Y, đường L, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 6, 7, 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Trần Hoài N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Nguyễn Hoài A, sinh ngày 07/4/2023. Anh Trần Hoài N tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi cháu An đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không

thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Trần Hoài N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương M và anh Trần Hoài N thỏa thuận chị M tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền chị M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001159 ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị M đã nộp đủ án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Quang Hùng**

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- UBND Tích Sơn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc (ĐKKH ngày 02/11/2022);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.